

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HSST

Ngày 01 tháng 3 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Duy Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Xuân Hùng;

2. Bà Đinh Thị Hạnh;

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Quý Sửu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà:
ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 28/02/2022 và ngày 01 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2022/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/HSST ngày 17 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Đ**, tên gọi khác: không. Giới tính: nam. Sinh ngày 08 tháng 7 năm 1980, nơi sinh: huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Thôn A, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Tiền án: không; Tiền sự: không. Con ông: Trần Ngọc Q, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1955. Điều trú tại: Thôn A, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vợ: Chu Hoài G, sinh năm 1985 (đã ly hôn năm 2012). Con: có 01 (một) con sinh năm 2007. Nhân thân bị cáo có nhân thân tốt.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Anh Nguyễn Văn Đoạt – Luật sư - Văn phòng luật sư Ngọc Bảo. Có mặt.

- Bị hại: Trần Hoàng H (đã chết).

Địa chỉ: tổ 16, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Trần Tiến Hg, bà Hoàng Thị Ch (bố và mẹ của bị hại).

Địa chỉ: thôn H, xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

+ Chị Trương Thị Th (vợ của bị hại).

Địa chỉ: thôn H, xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Tiến H và chị Trương Thị Th là bà Hoàng Thị Ch.

Địa chỉ: thôn H xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

(theo giấy ủy quyền lập ngày 21 tháng 11 năm 2020). Có mặt.

- Người giám Đ: anh Phạm Ngọc Việt và chị Nguyễn Thị Thu Huyền.

Địa chỉ: Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Quách Văn T

Nơi cư trú: Thôn L, xã Q huyện B, tỉnh Lào Cai.

Có mặt.

+ Vàng A S,

Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai

Có mặt.

+ Nùng Văn N

Địa chỉ; Thôn L, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai

Có mặt.

+ Phàn Thị Ng.

Địa chỉ: Tổ 1, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn H,

Địa chỉ: thôn L, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19/11/2020, Trần Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24K8 – 0872 từ nhà tại thôn A, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai chở Trần Hoàng H, sinh năm 1983, trú tại tổ 16, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai đi đến lán nhà Vàng A S, sinh năm 1974, trú tại thôn L, xã Q, huyện B để uống rượu. Trên đường đi, Trần Hoàng H lấy điện thoại của Trần Văn Đ để gọi điện, Trần Văn Đ bức xúc giật lấy điện thoại từ tay Trần Hoàng H không cho Trần Hoàng H gọi điện nữa. Khi đến lán nhà Vàng A S, Trần Văn Đ gọi điện thoại cho Quách Văn T đến uống rượu. Khi đang uống rượu thì có Nùng Văn N đến và cùng ngồi uống rượu. Lúc này tại lán của Vàng A S có 05 (năm) người gồm Trần Văn Đ, Trần Hoàng H, Nùng Văn N, Vàng A S và Quách Văn T. Trong mâm rượu, Trần Hoàng H ngồi bên tay phải của Trần Văn Đ, do mâu thuẫn trong việc mượn điện thoại nên Trần Văn Đ đã dùng mu bàn tay phải và 01 (một) phát vào má bên trái của Trần Hoàng H, thấy vậy, Trần Hoàng H đứng dậy lên giường nằm. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Trần Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24K8 – 0872 chở Trần Hoàng H đi về, còn Quách Văn T điều khiển xe mô tô đi phía sau và soi đèn cho Trần Văn Đ đi trước. Trên đường về, giữa Trần Văn Đ và Trần Hoàng H tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, Trần Văn Đ nói với Trần Hoàng H “từ lần sau mày đừng gọi điện báo hàng họ linh tinh như thế, có hàng gì đâu mà báo, có ngày éch chết tại mồm đấy”, Trần Văn H trả lời “Anh biết cái đéo gì mà nói, em báo hàng họ anh”. Lúc này, Trần Văn Đ muốn dùng xe mô tô để đánh Trần Hoàng H nhưng do đường dốc, nhỏ hẹp không dừng lại được nên Trần Văn Đ điều khiển xe mô tô chở Trần Hoàng H đi đến đoạn đường tỉnh lộ 156B thuộc thôn Làng Hang, xã Quang Kim, cách nhà Quách Văn T khoảng 50 (năm mươi) mét thì Trần Văn Đ dừng xe, Trần Văn Đ và Trần Hoàng H xuống xe, Trần Văn Đ đứng đối diện cách Trần Hoàng H khoảng 50 (năm mươi) đến 60 (sáu mươi) cm và dùng tay phải tát 02 (hai) phát từ ngoài vào trong trúng vào phần má bên trái của Trần Hoàng H, Trần Hoàng H lùi lại phía sau khoảng 01 đến 02 bước chân, Trần Văn Đ bước chân phải lên một bước và dùng tay phải đâm liên tiếp vào vùng mặt của Trần Hoàng H. Lúc này, Quách Văn T điều khiển xe mô tô đi đến mép đường tiếp giáp với đường tỉnh lộ 156B, qua ánh đèn xe, Quách Văn T nhìn thấy Trần Văn Đ dùng hai tay đánh liên tiếp nhiều nhất

vào vùng mặt của Trần Hoàng H, Quách Văn T liền điều khiển xe mô tô đến chỗ Trần Văn Đ đang đánh Trần Hoàng H. Khi xuống xe, Quách Văn T vẫn nhìn thấy Trần Văn Đ tiếp tục dùng tay nắm vào vùng mặt của Trần Hoàng H, Quách Văn T tiến đến đẩy Trần Văn Đ lùi ra sau can ngăn không cho Trần Văn Đ đánh Trần Hoàng H nữa và nói “sao hai thằng mày uống rượu xong đánh nhau làm gì”, Quách Văn T dùng đèn pin soi thì thấy Trần Hoàng H chảy máu ở miệng, môi trên sưng to. Trần Văn Đ bảo Trần Hoàng H lên xe để chở về thì Trần Hoàng H nói “kệ tao ở đây”, Trần Văn Đ nói “Thôi, tí nó tỉnh rượu khác về” và cùng Quách Văn T đi về nhà Toàn hút thuốc lá. Khoảng 05 (năm) phút sau, Trần Văn Đ điều khiển xe mô tô đi ra chỗ Trần Hoàng H ngồi và chở Trần Hoàng H về nhà Trần Văn Đ ngủ. Khi về đến nhà của Trần Văn Đ, Trần Hoàng H vào giường trong phòng ngủ của Trần Văn Đ ngủ trước, còn Trần Văn Đ ngủ sau. Khoảng 06 giờ sáng ngày 20/11/2020, Trần Văn Đ dậy trước, còn Trần Hoàng H vẫn ngủ trên giường. Đến khoảng hơn 07 giờ cùng ngày, Quách Văn T đến nhà Trần Văn Đ thấy Trần Hoàng H vẫn đang ngủ và gọi Trần Hoàng H dậy. Trần Hoàng H dậy đi vệ sinh và ra phòng khách nhà Trần Văn Đ uống nước, lúc này Quách Văn T nhìn thấy Trần Hoàng H môi trên sưng to, có nhiều vết máu khô dính hai bên má và mặt của Trần Hoàng H. Sau đó, Trần Văn Đ mượn xe mô tô của Quách Văn T chở Trần Hoàng H về nhà, khi đi đến cách nhà Trần Hoàng H khoảng 10 mét, Trần Văn Đ dừng xe, Trần Hoàng H xuống xe và gọi Phan Thị Ngọc, sinh năm 1991, trú tại tổ 1, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai ra mở cửa, Phan Thị Ngọc thấy vùng môi của Trần Hoàng H bị rách, có dính máu, vùng trán bị sưng nề, sau đó Trần Hoàng H đi lên giường ngủ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, thấy Trần Hoàng H ngủ mê man, hơi thở yếu, Phan Thị Ngọc đã gọi người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai. Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 21/11/2020, Trần Hoàng H tử vong .

Ngày 21/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra Quyết Đ trưng cầu giám Đ số 240 về nguyên nhân chết của Trần Hoàng H.

Kết luận giám Đ pháp y về tử thi số 05/GĐPY ngày 21/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: Trần Hoàng H tử vong do chấn thương sọ não trên người có viêm xơ gan mạn tính, gan thoái hóa mỡ. Các vết thương trên cơ thể Trần Hoàng H do vật tày gây nên.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết Đ truy tố bị cáo như bản Cáo trạng. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo từ 8 (tám) năm đến 9 (chín) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tiêu hủy 01 (một) túi niêm phong mã số PS2A – 064057 có chứa phần còn lại của các mẫu máu ghi thu tại hiện trường và mẫu ghi thu của Trần Hoàng H.

- 01 (một) túi niêm phong có mã số PS3A063654 được dán kín, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và có 3 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bát Xát.

- 01 Phong bì dán sẵn do Viện khoa học hình sự bộ Công an phát hành số 7448/C09 -TT3, bên trong có 3 (ba) mảnh gỗ hình chữ nhật (dạng mắt của chiếu trúc, mẫu thu tại vị trí số 1 tại hiện trường) và phần còn lại của 02 (hai) mảnh vải màu trắng gửi giám Đ và mẫu tóc ghi thu của Trần Văn Đ. Một mặt có ghi “kính gửi cơ quan CSĐT – Công an huyện Bát Xát – tỉnh Lào Cai” mặt còn lại có các hình dấu tròn đỏ của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và các chữ ký của những người tham gia niêm phong.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Win, biển kiểm soát 24K8 – 0872 đã thu giữ của Trần Văn Đ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh biển số xe, số khung, số máy của chiếc xe mô tô trên nhưng không có trong hệ thống quản lý của lực lượng Cảnh sát giao thông. Xét thấy chiếc xe mô tô trên không liên quan đến vụ án nhưng cần tạm giữ, xác minh nguồn gốc và tách ra xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584; Điều 591 Bộ Luật dân sự; Công nhận sự thỏa thuận của đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo: Bị cáo phải bồi thường thiệt hại do tính mạng

bị xâm phạm, chi phí hợp lý cho việc mai táng, tiền cấp dưỡng nuôi 02 con của Trần Hoàng H là cháu Trần Tiến Thắng, sinh ngày 06/11/2006 và cháu Trần Việt Anh, sinh ngày 26/10/2011 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, tiền bù đắp về tổn thất tinh thần cho gia đình Trần Hoàng H tổng số tiền là 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường 100.000.000 (một trăm triệu) đồng, bị cáo Trần Văn Đ còn phải bồi thường số tiền là 400.000.000 (bốn trăm triệu) đồng.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung vì: Vết thương bên trán phải của bị hại Trần Hoàng H không phải do bị cáo gây ra, khi bị cáo đánh chỉ dùng 01 tay phải đánh vào mặt của bị hại, lời khai của người làm chứng Quách Văn T khai cũng chỉ nhìn thấy Đ đánh vào vùng mặt của bị hại, không nhìn rõ đánh vào vị trí nào trên mặt của Trần Hoàng H, ngoài ra trên người của Trần Hoàng H vùng ngực trái, cẳng tay phải, mặt trước trong cẳng chân phải và đùi trái đều có vết thương, trong khi đó người làm chứng Quách Văn T khẳng định, bị cáo chỉ đánh vào mặt bị hại. Như vậy vết thương vùng trán phải không phải do Đ gây ra vì Đ không đánh cả hai tay mà chỉ dùng tay phải như đã khai ở trên. Đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung làm rõ vết thương bên trán phải và một số vết thương trên người H do ai gây ra.

Người làm chứng anh Quách Văn T trình bày: Anh không có quan hệ họ hàng gì với bị cáo và bị hại, buổi tối ngày 19/11/2020 anh Đang ở nhà thì Trần Văn Đ gọi điện và bảo đi uống rượu tại lán nhà anh Vàng Văn Sấm, tối hôm đó uống rượu có 5 người gồm Trần Văn Đ, Vàng A S, Trần Văn H, Nùng Văn N. Trong lúc uống rượu do có mâu thuẫn từ trước có nhìn thấy Trần Văn Đ dùng mu bàn tay phải và ngang từ trái qua phải trúng vào má bên trái của Trần Hoàng H, ngồi được một lúc thì H nói say không uống nữa và tất cả cũng giải tán, đi về, H ngồi sau xe máy của Đ, còn Toàn đi phía sau dọi đèn vì xe của Đ đèn tối, đi đến đoạn đường giao nhau với đường 156 thì thấy Đ dừng xe ở bên kia đường tỉnh lộ 156, khoảng cách tầm 15m đến 20 m qua ánh đèn xe máy Toàn nhìn thấy Đ đứng đối diện với H phía đầu xe 1m, Đ dùng hai tay đâm thẳng nhiều nhát vào mặt của H (tôi không nhớ rõ là bao nhiêu cái và vào vị trí nào trên mặt), sau đó Toàn đi xe đến và dừng xe cách 2m xuống can hai bên ra và Đ không đánh H nữa, Đ bảo H lên xe đi về thì H bảo kệ tao và ngồi xuống vệ đường, Đ đi về nhà T hút thuốc lào, khoảng 5 phút sau thì đi đón H về nhà Đ ngủ, khi đi qua nhà T, Đ còn bóp còi và

T có nhìn thấy H ngồi phía sau xe Đ. Đến 06 giờ sáng hôm sau 20/01/2021 do Đ gọi điện thoại có cuộc gọi nhờ nên T đã đến nhà Đ thì thấy H vẫn ngủ ở trong giường của Đ, T gọi dậy và thấy môi trên của H sưng to, nhiều vết máu khô dính trên hai má, sau đó Đ mượn xe Toàn đưa H về nhà. Đến sáng hôm sau T nghe tin H chết.

+ Lời khai anh Vàng A S: Anh không có quan hệ họ hàng gì với bị cáo và bị hại, buổi tối ngày 19/11/2020 thì có 5 người ngồi uống rượu trong đó có H và Đ tại lán của nhà anh, trong lúc ngồi uống rượu có nhìn thấy Đ dùng mu bàn tay phải vả ngang từ trái qua phải trúng vào má bên trái của Trần Hoàng H, sau đó H lên giường nằm và ngồi được một lúc thì không uống nữa, Đ đưa H về. Ngoài ra không biết gì thêm.

+ Lời khai của anh Nùng Văn N: Anh không có quan hệ họ hàng gì với bị cáo và bị hại, buổi tối ngày 19/11/2020 thì có 5 người ngồi uống rượu tại lán của nhà anh Sấm trong đó có H và Đ, trong lúc ngồi uống rượu có nhìn thấy Đ dùng mu bàn tay phải vả ngang từ trái qua phải trúng vào má bên trái của Trần Hoàng H, sau đó H lên giường nằm và ngồi được một lúc thì về cùng Đ. Ngoài ra không biết gì thêm.

+ Lời khai của anh Nguyễn Văn H: Khẳng Đ bị cáo Trần Văn Đ không cho anh Hoàn xem bức ảnh nào và cũng không nhờ anh Hoàn về vớt chiếc áo của H, anh xác nhận có nghe Đ nói là H nó láo em đánh nó chảy máu mồm, ngoài ra không biết gì thêm.

Đại diện hợp pháp của bị hại bà Hoàng Thị Ch yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tính mạng, tiền mai táng phí, bồi thường về tổn thất về tinh thần, tổng số tiền 1.202.850.000 (một tỷ hai trăm linh hai triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng, tiền cấp dưỡng cho 02 con của H đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Bà Hoàng Thị Ch xác nhận gia đình bị cáo có đến thắp hương và đặt số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng, khi đặt không thỏa thuận gì, vì vậy không khấu trừ vào số tiền trên.

Tại phiên tòa bị cáo xác nhận có đánh H, nhưng chỉ dùng tay phải, đánh H chứ không phải dùng hai tay nắm liên tiếp như lời khai của người làm chứng, vết thương bên trán phải không phải do Đ gây ra, H chết là do có bệnh lý xơ gan, viêm gan mạn, gan thoái mỡ nặng dẫn đến giảm sức bền thành mạch và rối loạn các yếu tố đông máu dẫn đến tử vong chứ không phải vết thương do Đ gây ra. Đề

ngị Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung xem vết thương bên trán phải là do ai gây ra, trong hồ sơ chưa làm rõ.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho gia đình bị hại tổng thiệt hại các khoản là 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng, đã bồi thường 100.000.000 (một trăm triệu) đồng và nhất trí bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền là 400.000.000 (bốn trăm triệu) đồng.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo và người bào chữa cho rằng, bị cáo Đ có đánh H nhưng Đ chỉ dùng tay phải tát từ ngoài vào trong, từ phải qua trái vào vùng mặt bên trái của H liên tiếp hai phát, sau đó dùng tay phải nắm đấm lại thu tay về phía sau đấm ngang một phát vào vùng mặt tại vị trí bên trái mặt của H, tiếp tục dùng tay phải nắm đấm, đấm thẳng chính giữa vùng mặt tại vị trí phía trên mặt của H chứ không phải dùng hai tay đấm liên tiếp như lời khai của người làm chứng, vết thương bên trán phải không phải do Đ gây ra, H chết là do có bệnh lý xơ gan, viêm gan mạn, gan thoái mỡ nặng dẫn đến giảm sức bền thành mạch và rối loạn các yếu tố đông máu dẫn đến tử vong chứ không phải vết thương do Đ gây ra.

Xét thấy tại phiên tòa lời khai của người làm chứng Quách Văn T khẳng định nhìn thấy bị cáo Đ lúc ngồi tại lán nhà anh S có tát H 01 cái bằng bàn tay phải vào má bên trái của H, tại đường tỉnh lộ 156 có nhìn thấy Đ dùng hai tay đấm thẳng nhiều nhát vào mặt của H, không xác định được đấm vào vị trí nào trên mặt.

Tại phiên tòa bị cáo Đ cũng thừa nhận có đánh H nhưng chỉ dùng cánh tay phải để tát và đấm H 4 cái vào mặt, bị cáo Đ và người bào chữa cho rằng vết thương bên trán phải không phải do Đ gây ra nhưng cũng không chứng minh được do đâu mà có. Trong quá trình điều tra, tại các biên bản hỏi cung bị can bị cáo Đ khai sau khi đánh H có đưa H về nhà để ngủ, quá trình ngủ không vấp ngã, không cãi nhau, ngủ một mạch đến sáng, đến sáng hôm sau đưa H về nhà H, tại các bản khai của chị Ng người sống cùng với H như vợ chồng, khẳng Đ khi H về nhà môi sưng to, bầm tím dính máu trong miệng, vùng trán sưng phù nề rồi H vào phòng ngủ, H ngủ thông trưa đến tận chiều tối, đến khoảng 22 giờ không thấy H dạy chị Ng mới đưa H đi bệnh viện.

Như vậy vết thương trên mặt và trán bên phải của H là do Đ gây ra. Tại Kết luận giám Đ pháp y về tử thi số 05/GĐPY ngày 21/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận Trần Hoàng H tử vong do chấn thương sọ não trên người có viêm xơ gan mạn tính, gan thoái hóa mỡ. Các vết thương trên cơ thể Trần Hoàng H do vật tày gây nên. Tại phiên tòa các giám Đ viên vẫn giữ nguyên quan điểm và khẳng Đ vết thương bên trán phải không phải là nguyên nhân chính dẫn tử vong, mà tất cả các vết thương trên vùng mặt cộng hưởng lại gây tác động đến xuất huyết não, nếu không có tác động của Đ vào vùng mặt và đầu của H thì H không tử vong.

Như vậy có cơ sở để kết luận Trần Văn Đ đã dùng cả hai tay đánh liên tiếp vào vùng mặt và đầu của Trần Hoàng H gây chấn thương sọ não, dẫn đến Trần Hoàng H tử vong. Bị cáo đã biết rõ hành vi dùng tay để đánh vào vùng mặt và đầu của Trần Hoàng H sẽ gây thương tích nhưng bị cáo vẫn đánh, H tử vong là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội cố ý gây thương tích, tội phạm và khung hình phạt được qui Đ tại Điều 134 Bộ luật hình sự. Khi gây thương tích cho Trần Hoàng H dẫn đến H chết, vì vậy Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tình tiết Đ khung hình phạt “làm chết người” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng tội.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị trả hồ sơ để điều tra bổ sung về vết thương bên trán bên phải và một số vết thương khác trên người H như vùng ngực trái, cẳng tay phải, mặt trước trong cẳng chân phải và đùi trái đều là do ai gây ra, trong hồ sơ chưa làm rõ. Xét thấy căn cứ mà người bào chữa và bị cáo đưa ra là không có căn cứ. Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để cải tạo, giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân bị cáo:

Bị cáo Trần Văn Đ là người có nhân thân tốt, thể hiện bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại, tại phiên tòa bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận được mức bồi thường. Gia đình bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo, bố đẻ bị cáo là ông Trần Ngọc Qu được tặng thưởng Bằng khen của Bộ trưởng bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui Đ tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên:

Tại phiên tòa đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 8 (tám) năm đến 9 (chín) năm tù xét thấy mức án mà Kiểm sát viên đưa ra là cao, vì bị cáo và bị hại là bạn thân với nhau, trước đó không có mâu thuẫn gì, do uống rượu không kiềm chế được bản thân nên bị cáo phạm tội, hậu quả H chết là ngoài ý muốn của bị cáo, tại phiên tòa hai bên đã thỏa thuận được mức bồi thường, gia đình bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo. Vì vậy không chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên.

Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo là trả hồ sơ để điều tra bổ sung: Hội đồng xét xử không chấp nhận vì xét thấy đã có đủ căn cứ vết thương trên mặt và trán phải của bị hại là do Đ gây ra, vì vậy không chấp nhận quan điểm trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa gia đình bị hại và bị cáo đã thỏa thuận được với nhau về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền gồm các khoản như sau: tiền thiệt hại về tính mạng, chi phí mai táng phí, tiền cấp dưỡng nuôi 02 con của Trần Hoàng H là cháu Trần Tiến Thăng, sinh ngày 06/11/2006 và

cháu Trần Việt Anh, sinh ngày 26/10/2011 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, tiền bù đắp về tổn thất tinh thần cho gia đình Trần Hoàng H là 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng, đã bồi thường 100.000.000 (một trăm triệu) đồng và nhất trí bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền là 400.000.000 (bốn trăm triệu) đồng.

Căn cứ vào điều 584, 585 và 591 Bộ luật dân sự, Xét thấy thỏa thuận của các bị cáo và người đại diện cho bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, sau khi thỏa thuận các bên không thỏa thuận về việc trả lãi đối với số tiền còn phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong. Xét thấy việc thỏa thuận của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là tự nguyện, Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận trên.

[8] Về vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tiêu hủy 01 (một) túi niêm phong mã số PS2A – 064057 có chứa phần còn lại của các mẫu máu ghi thu tại hiện trường và mẫu ghi thu của Trần Hoàng H.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Win, biển kiểm soát 24K8 – 0872 đã thu giữ của Trần Văn Đ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh biển số xe, số khung, số máy của chiếc xe mô tô trên nhưng không có trong hệ thống quản lý của lực lượng Cảnh sát giao thông. Xét thấy chiếc xe mô tô trên không liên quan đến vụ án nhưng cần tạm giữ, xác minh nguồn gốc và tách ra xử lý sau là phù hợp.

[10] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo chịu án phí Hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo qui Đ pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT Đ

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 7 (bảy) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 02 tháng 02 năm 2021.

2. Về vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự. Tiêu hủy:

- 01 (một) túi niêm phong mã số PS2A – 064057 có chứa phần còn lại của các mẫu máu ghi thu tại hiện trường và mẫu ghi thu của Trần Hoàng H.

- 01 (một) túi niêm phong có mã số PS3A063654 được dán kín, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và có 3 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bát Xát.

- 01 Phong bì dán sẵn do Viện khoa học hình sự bộ Công an phát hành số 7448/C09 -TT3, bên trong có 3 (ba) mảnh gỗ hình chữ nhật (dạng mắt của chiếu trúc, mẫu thu tại vị trí số 1 tại hiện trường) và phần còn lại của 02 (hai) mảnh vải màu trắng gửi giám Đ và mẫu tóc ghi thu của Trần Văn Đ. Một mặt có ghi “kính gửi cơ quan CSĐT – Công an huyện Bát Xát – tỉnh Lào Cai” mặt còn lại có các hình dấu tròn đỏ của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và các chữ ký của những người tham gia niêm phong.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584; Điều 591 Bộ Luật dân sự,

Công nhận sự thỏa thuận của đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo như sau:

Bị cáo Trần Văn Đ phải bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm gồm chi phí hợp lý cho việc mai táng, tiền cấp dưỡng nuôi 02 con của Trần Hoàng H là cháu Trần Tiến Thắng, sinh ngày 06/11/2006 và cháu Trần Việt Anh, sinh ngày 26/10/2011 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, tiền bù đắp về tổn thất tinh thần cho gia đình Trần Hoàng H tổng số tiền là 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường 100.000.000 (một trăm triệu) đồng, bị cáo Trần Văn Đ còn phải bồi thường số tiền là 400.000.000 (bốn trăm triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền bồi thường, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui Đ tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Án phí: Bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng tiền án phí dân

sự sơ thẩm. Tổng án phí bị cáo phải nộp là 20.200.000 (hai mươi triệu hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS, TA tỉnh;
- VKSND H. Bát Xát;
- Bị cáo;
- Đại diện GĐ bị hại;
- Công an H. Bát Xát (2);
- THA DS; THA HS;
- Lưu HS-TA (2).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Duy Chiến

Báo cáo án Hình sự: Vụ Trần Văn Đ.

Bị VKS truy tố về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 BLHS.

Nội dung: Khoảng 5 giờ 30 phút ngày 05/01/2021, bị cáo đã đi đến khu vực cây xăng xã Mường Hum thuộc thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, gặp và mua của người đàn ông tên Cường 800.000 (tám trăm nghìn) đồng được 01 (một) gói ma túy gói bằng nilon màu trắng. Bị cáo về nhà dùng dao lam chia nhỏ gói ma túy vừa mua được thành 16 (mười sáu) gói giấy và cất dưới gầm tủ quần áo mục đích để sử dụng, bị cáo đã sử dụng hết 08 (tám) gói ma túy. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 07/01/2021, bị cáo lấy 03 (ba) gói ma túy từ trong túi áo khoác cầm ở lòng bàn tay trái mang ra khu vực đường 35 mét thuộc tổ 5, thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ của bị cáo 3 gói giấy có nhiều màu sắc, bên trong có chứa chất bột khô màu trắng, vón cục (Trần Văn Đ khai nhận là Hêrôin). Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn Đ, thu giữ tại gầm tủ quần áo trong phòng ngủ 05 (năm) gói giấy (trong đó có 02 (hai) gói giấy trắng, 03 (ba) gói giấy nhiều màu sắc và chữ số) trong các gói này đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục (Trần Văn Đ khai nhận là Hêrôin). Ma túy thu giữ của bị cáo có tổng khối lượng là 0,93 (không phải chín mươi ba) gam Heroine.

Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 05/3/2021 truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Quan điểm: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 1 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 07 tháng 01 năm 2021.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,77 (không phẩy bảy mươi bảy) gam Heroine cùng các mảnh giấy được đựng trong một bì thư niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên mặt của bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám Đ thu giữ của Trần Văn Đ ngày 07/01/2021 tại tổ 5, thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai”

3. Án phí: Bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

